

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HS-ST
Ngày 20 tháng 6 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trình và ông Nguyễn Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Liệu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 tại huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (Đã chết) và bà Đinh Thị H1, sinh năm: 1965; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 13/2011/HSST ngày 30/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì bị xử phạt 05 năm tù về tội “*Cướp tài sản*“. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 31/8/2015.

Tại bản án số 67/2016/HSST ngày 26/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*“. Bị cáo đã chấp hành xong hình

phạt, ra trại ngày 07/4/2018. Bị bắt tạm giam ngày 10/6/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ba Vì.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Chị Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

Chị T1 vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13/10/2018, Nguyễn Văn T đi từ nhà đến quán internet ở khu vực thôn H, xã L, huyện Ba Vì để chơi game. Khi đi đến cổng nhà chị Nguyễn Thị Thanh T1, T đi vào bên trong khu đất trống của nhà chị T1 để vệ sinh. T nhìn qua cửa sổ vào phòng ngủ nhà chị T1 phát hiện có 01 máy tính (laptop) để trên giường. Quan sát không thấy có người ở nhà, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy tính. T đi vào đến cửa phía sau thông vào bên trong nhà chị T1 không khóa chỉ khép, T mở cửa đi qua khu bếp rồi đi theo hành lang nhà vào phòng ngủ nơi để chiếc máy tính. Thấy máy tính đang cắm sạc T rút bỏ sạc ra khỏi ổ điện sau đó ôm chiếc máy tính, dây sạc và con chuột đang cắm ở máy tính bên tay phải rồi đi ra khỏi nhà theo lối đi vào. Sau khi trộm cắp được chiếc máy tính trên, T mang về nhà cất giấu ở tủ quần áo trong buồng ngủ của T. Chị T1 có đơn trình báo đến công an đồn Tản Viên. Tại Cơ quan Công an huyện Ba Vì, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 31/10/2018, chiếc máy tính do T trộm cắp có giá trị là 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

- Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Khoảng 12 giờ ngày 13/10/2018, Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp chiếc máy tính (laptop) của gia đình chị Nguyễn Thị Thanh T1 trị giá 1.250.000 đồng. Trước đây T có tiền án về tội cướp tài sản và trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đầy đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Mặc dù được tại ngoại nhưng đến ngày Tòa án mở phiên tòa bị cáo không chấp hành cố tình vắng mặt, bỏ trốn, tiếp tục phạm tội mới, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức ăn năn, hối cải, coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, vì vậy giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo không có tài sản nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc máy tính và trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T1 là chủ sở hữu hợp pháp. Chị T1 không có yêu cầu đề nghị gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: Nguyễn Văn T **18** (Mười tám) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bắt, tạm giam ngày 10/6/2019.
3. Áp dụng khoản 2, Điều 136 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
4. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức